

Số: 57 /KH-UBND

Tịnh Biên, ngày 03 tháng 03 năm 2020

**KẾ HOẠCH**  
**Bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện Tịnh Biên năm 2020**

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường năm 2014;

Căn cứ Quyết định số 1566/QĐ-UBND ngày 28/8/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc phê duyệt Quy hoạch bảo vệ môi trường tỉnh An Giang đến năm 2020;

Căn cứ Công văn số 212/STNMT-MT ngày 04/3/2011 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc triển khai thực hiện Quy hoạch bảo vệ môi trường tỉnh An Giang đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 7658/QĐ-UBND ngày 18/11/2011 của Ủy ban nhân dân huyện Tịnh Biên về việc phê duyệt Chương trình bảo vệ môi trường huyện Tịnh Biên đến năm 2020;

Căn cứ Chương trình công tác năm 2020 của Ủy ban nhân dân huyện Tịnh Biên, Ủy ban nhân dân huyện xây dựng Kế hoạch Bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện năm 2020, cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 của địa phương theo hướng bền vững.

- Nâng cao ý thức, trách nhiệm về bảo vệ môi trường của các tổ chức, cá nhân trong các hoạt động sinh hoạt, sản xuất và kinh doanh.

- Ngăn ngừa, hạn chế và khắc phục cơ bản tình trạng ô nhiễm môi trường, kiểm soát ô nhiễm môi trường đô thị, nông thôn, làng nghề, các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn huyện; giảm thiểu suy thoái tài nguyên thiên nhiên, từng bước cải thiện chất lượng môi trường; chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu; nâng cao hiệu quả khai thác và sử dụng hợp lý tài nguyên, năng lực quản lý tài nguyên và môi trường của huyện.

- Xử lý kịp thời các vấn đề bức xúc về môi trường.

**2. Yêu cầu**

- Thực hiện các chỉ tiêu về bảo vệ môi trường năm 2020.

- Không để xảy ra các vụ việc gây ô nhiễm môi trường trên địa bàn huyện.

**3. Chỉ tiêu**

- Tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt đạt 80%. Trong đó, chất thải rắn ở đô thị được thu gom xử lý 98%, chất thải rắn ở nông thôn được thu gom xử lý khoảng 70%.

- Phòng ngừa và kiểm soát các nguồn gây ô nhiễm; không để phát sinh và xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng. Khắc phục ô nhiễm, cải thiện chất lượng môi trường, hạn chế tác động do ô nhiễm môi trường đến sức khỏe của cộng đồng.

- 100% các cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ có lượng chất thải ra môi trường trong hoạt động phải có bản đăng ký Kế hoạch bảo vệ môi trường, Đề án bảo vệ môi trường; đồng thời phải thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường theo đúng quy định.

- Giám sát thực hiện trách nhiệm của chủ dự án được phê duyệt ĐTM

## **II. NỘI DUNG CỦA KẾ HOẠCH**

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng; tập huấn nâng cao năng lực, nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức làm công tác bảo vệ môi trường.

- Kiện toàn tổ chức, bộ máy. Bố trí đầy đủ cán bộ làm công tác môi trường ở cấp xã.

- Tổ chức mít tinh, diễu hành nhân các ngày lễ về môi trường như: Tuần lễ nước sạch vệ sinh môi trường; ngày Môi trường Thế giới 05/6; chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn; lắp đặt pa nô, tài liệu bướm ... nhằm kêu gọi cán bộ, công nhân viên, học sinh và người dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện theo hình thức xã hội hóa, đảm bảo huyện Tịnh Biên là một địa bàn có môi trường xanh, sạch, đẹp trong thời gian tới.

- Xử lý kịp thời các khu, điểm ô nhiễm môi trường theo danh mục của UBND tỉnh.

- Theo dõi, phối hợp trong xử lý các khu, điểm ô nhiễm môi trường nghiêm trọng trên địa bàn.

- Rà soát, lập danh sách các cơ sở sản xuất nằm xen kẽ trong khu dân cư hoặc dọc theo các tuyến sông, kênh, rạch gây ô nhiễm hoặc có nguy cơ gây ô nhiễm để kịp thời xử lý, di dời hoặc đề xuất xử lý, di dời.

- Thực hiện tốt công tác hậu kiểm tra theo các nội dung cam kết khi thực hiện các thủ tục môi trường. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc bảo vệ môi trường và các hoạt động xả thải vào môi trường, nguồn nước của cơ sở, doanh nghiệp.

- Thực hiện các chỉ tiêu về môi trường trong xây dựng nông thôn mới: Tuyên truyền, vận động người dân ký cam kết không xả rác thải, nước thải trực tiếp xuống sông, kênh rạch. Hợp đồng thu gom, xử lý rác thải với đơn vị chức năng, đóng phí vệ sinh đầy đủ hoặc tự thu gom, xử lý với các hình thức phù hợp, đảm bảo môi trường (chôn, đốt, ủ phân compost). Xây dựng và nhân rộng các mô hình tự quản về môi trường, cộng đồng tham gia bảo vệ môi trường. Xây dựng cảnh quan môi trường nông thôn xanh – sạch – đẹp.

## **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện được sử dụng từ nguồn kinh phí phân bổ hàng năm của từng đơn vị, địa phương năm 2020.

#### IV. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

**1. Phòng Tài nguyên và Môi trường:** Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện quản lý và thực hiện tốt kế hoạch bảo vệ tài nguyên và môi trường năm 2020, đồng thời phối kết hợp với các Phòng, Ban, Ngành huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện đạt hiệu quả nội dung Kế hoạch.

**2. Phòng Nội vụ:** Phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tham mưu Ủy ban nhân dân huyện tăng cường nhân lực bộ máy quản lý nhà nước về môi trường cấp huyện và cấp xã để đáp ứng nhu cầu của nhiệm vụ quản lý Nhà nước về môi trường.

**3. Phòng Tài chính - Kế hoạch:** Chủ trì phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trong việc đảm bảo nguồn ngân sách tài chính theo quy định của tỉnh, huyện chi cho các hoạt động bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện.

**4. Phòng Văn hóa và Thông tin, Phòng Tư pháp:** Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với Đài Truyền thanh huyện tổ chức thường xuyên các nội dung tuyên truyền, giáo dục pháp luật về bảo vệ môi trường.

**5. Thanh tra huyện, Công an huyện:** Phối hợp với Phòng Tài và Môi trường tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật bảo vệ môi trường; giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về môi trường theo quy định của pháp luật.

**6. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:** Tổ chức tập huấn, hướng dẫn nông dân áp dụng chương trình “3 giảm 3 tăng”, “1 phải 5 giảm” và áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp nhằm hạn chế đến mức thấp nhất việc sử dụng hóa chất, phân bón thuốc bảo vệ thực vật góp phần bảo vệ môi trường.

**7. Phòng Kinh tế - Hạ tầng:** Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh chấp hành tốt Luật Bảo vệ môi trường; phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường tổ chức thanh, kiểm tra và xử lý các vi phạm về bảo vệ môi trường trong sản xuất kinh doanh theo thẩm quyền.

**8. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn:** Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường, giữ gìn vệ sinh môi trường trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý; hướng dẫn, đưa tiêu chí về bảo vệ môi trường trong việc đánh giá khu dân cư, thôn, xóm và gia đình văn hóa; kiểm tra, xử lý, giải quyết các khiếu nại về bảo vệ môi trường theo quy định hoặc báo cáo cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường cấp trên để giải quyết theo thẩm quyền.

Trên đây là Kế hoạch Bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện Tịnh Biên năm 2020./.

##### Nơi nhận:

- Sở Tài nguyên và Môi trường (báo cáo);
- Huyện ủy Tịnh Biên (báo cáo);
- CT; PCT. Nguyễn Thanh Hùng;
- Các Phòng, Ban, Ngành huyện liên quan;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

KI CHỮ TỊCH  
PHẾ CHỮ TỊCH  
  
Nguyễn Thanh Hùng



## PHỤ LỤC

| TT | Tên công việc                                                                                                                                                           | Thời gian hoàn thành | Kinh phí (đ)                                                                                | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp                                          | Ghi chú |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------------------------------------------|---------|
| 1  | Tổ chức tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật về bảo vệ tài nguyên và môi trường, lắp bảng pano tuyên truyền                                                         | Cả năm               | 100.000.000                                                                                 | Phòng TN&MT    | Sở TN&MT, các Phòng, Ban, Ngành liên quan                |         |
| 2  | Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện báo cáo đánh giá tác động môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường, đề án bảo vệ môi trường sau khi được phê duyệt, xác nhận | Cả năm               | 70.000.000                                                                                  | Phòng TN&MT    | Các Phòng, Ban, Ngành liên quan và UBND các xã, thị trấn |         |
| 3  | Xử lý ô nhiễm môi trường ở các chợ, khu dân cư, sông kênh rạch                                                                                                          | Cả năm               | 400.000.000                                                                                 | Phòng TN&MT    | UBND các xã, thị trấn                                    |         |
| 4  | Tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày Nước Thế giới                                                                                                                      | Tháng 3              | 50.000.000                                                                                  | Phòng TN&MT    | Huyện Đoàn và UBND các xã, thị trấn                      |         |
| 5  | Tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày Môi trường Thế giới                                                                                                                | Tháng 6              | 50.000.000                                                                                  | Phòng TN&MT    | Huyện Đoàn và UBND các xã, thị trấn                      |         |
| 6  | Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn                                                                                                    | Tháng 9              | 50.000.000                                                                                  | Phòng TN&MT    | Huyện Đoàn và UBND các xã, thị trấn                      |         |
| 7  | Hợp đồng với Xí nghiệp Môi trường Đô thị thực hiện công tác thu gom và xử lý rác                                                                                        | Cả năm               | Kinh phí thực hiện từ nguồn sự nghiệp môi trường 2% hằng năm của cấp huyện (~6.160.000.000) | UBND huyện     | Các Phòng, Ban, Ngành liên quan và UBND các xã, thị trấn |         |
| 8  | Tuyên truyền vận động về nông thôn mới                                                                                                                                  | Cả năm               | 400.000.000                                                                                 | UBND huyện     | Các Phòng, Ban, Ngành liên quan và UBND các xã, thị trấn |         |
| 9  | Trang bị thùng chứa rác cho các xã, thị trấn                                                                                                                            | Cả năm               | 195.000.000                                                                                 | Phòng TN&MT    | UBND các xã, thị trấn                                    |         |